



Tướng Lê Văn Hưng và Những Sự Thực ở Chiến Trường An Lộc trong Mùa Hè 1972

10. QUÂN CSBV TẤN CÔNG AN LỘC ĐỢT 3.

Trong An Lộc, Tướng Hưng và Đại tá Ulmer cũng nhận định như vậy nên đã đề nghị KLHK đánh những boxes B-52 vào các mật khu và các trạm trung chuyển trên các tuyến hành lang chuyển vận từng được biết trước đây của CSBV trong vùng biên giới. Đề nghị đánh bom các chiếc cầu mà các xe be chuyển gỗ đã lập trước đây trong vùng rừng giữa bắc Bình Long và Kratié. Hằng đêm vẫn xin “Hỏa Long” bao vùng và hằng ngày xin KQVN các phi vụ không thám liên tục. Đồng thời sân bay trực thăng tạm ở đầu xa lộ phía nam vẫn được TĐ8ND bảo vệ hữu hiệu với sự yểm trợ của TĐ5ND. Các loại trực thăng KQVN và KLHK vẫn tiếp tục di tản thương binh --hầu hết vì trúng mảnh đạn pháo-- tiếp tế nhu phẩm cần thiết, với số lượng thay quân hạn chế. Thiệt hại của KQVN và KLHK tuy không đáng kể, nhưng vẫn có, mỗi khi bay vào ra An Lộc.... Vậy mà tiếp tế vẫn đến hằng ngày, tản thương vẫn đều hằng ngày. Dĩ nhiên, chẳng những phải ngợi khen Đại tá LQL và chiến sĩ Dù, còn phải khen và đề cao công trạng của các phi công trực thăng KQVN và KLHK đã... quên mình, coi thường sinh mạng, vào ra tử địa như ăn cơm bữa.... Họ thật anh dũng, thật anh hùng. Còn các chiến sĩ phòng thủ... chính qui, đặc biệt, địa phương quân, nghĩa quân, dân quân thì sao? Mọi người vẫn chờ những cánh quân tới từ hướng nam, cũng như vẫn biết và sẵn sàng... chịu một trận tấn công mới không biết sẽ diễn ra trong lúc nào.... Cái hố cá nhân đào sâu hơn, đắp thêm các bao đựng đầy đất từ hố vừa móc lên, một bidon nước, mấy bịch gạo xấy hay có được mấy bịch lương khô “rations” HK thì nhất --vì sẽ có bốn điều thuốc lá xịn trong mỗi bịch-- mà chỉ cần một điều, hít một hơi, là phòng cả buồng phổi, sáng cả mắt và tỉnh hơn để ghim khẩu súng cá nhân đầy đạn chờ “tụi nó” xung phong mà quạt cho đã. Vẫn chưa đủ, muốn cho “đã hơn”, thì phải chạy tìm kiếm xin thêm ít nhất là một ống M-72, lúc đó được tiếp tế vào An Lộc rất nhiều... để, như bị thúc đẩy bởi một thần lực vô hình, hề thấy chiến xa địch xuất hiện, là chạy vụt ngay ra khỏi hầm trú ẩn, xông lên án ngữ hay rượt theo bắn cho bằng được một phát... trúng trật mặc kệ, chết sống mặc kệ. Bắn tank cho đã, chết cũng sướng.... Đó, tinh thần chiến đấu của chiến sĩ phòng thủ An Lộc như vậy đó.

Loại hỏa tiễn cầm tay chống tanks M-72 đã trở thành huyền thoại hay một sự thật hãn hữu trong lịch sử chiến tranh chống chiến xa của quân dân An Lộc. Tôi nói quân dân, vì Tiểu khu --theo lệnh của Đại tá Trần Văn Nhật-- ngay trong thời gian này đã lập một phòng tuyến mộ nghĩa quân và địa phương quân. Cư dân trong tuổi thanh niên xin đầu quân đông đảo. Thiếu niên cũng muốn xin cầm súng đánh Cộng sản. Đây là điểm son của Đại tá Nhật. Và “huyền thoại” M-72 sở dĩ có là vì chẳng những chiến sĩ phòng thủ trong các đơn vị đã dùng loại hỏa tiễn cầm tay này diệt tank mà cả nghĩa quân và có cả thường dân trong thành phố hưởng ứng, cũng có.... M-72, chạy theo binh sĩ bắn chiến xa CSBV.... Đến cả tôi cũng lây bệnh ghìen M-72. Ngay trong ngày 18/4, ở đợt tấn công thứ hai, một chiến xa CSBV chạy ngang cổng trước BTL/HQ Sư đoàn theo hướng bắc-nam, khi lóng ngóng chạy ngược trở lại bị Đại tá Lê Nguyên Vỹ bắn một phát M-72, trúng, nhưng chưa chết, chạy thêm một quãng bị chiến sĩ Biệt Động quân bắn bồi thêm, cháy.... Tôi chạy phía sau, lỡ dịp, nên lượm cái nòng M-72 của Đại tá Vỹ vừa bắn --bằng loại métal gì...đó không biết, màu trắng-- mang về rồi cũng bắt chước anh em binh sĩ, lúc rảnh núp pháo, rảnh việc... lên chỗ hầm trú nơi làm việc của nhân viên Phòng 2/HQ, cưa chiếc nòng ra, mài, dũa và dùng đầu kềm gai chặt nhọn mà khắc chữ, thành những chiếc vòng đeo tay xinh xắn, làm kỷ niệm. Hàng trăm binh sĩ của các đơn vị phòng thủ làm vòng đeo tay bằng nòng M-72 để sau đem về tặng...các em làm nữ trang... của chiến trường. Riêng tôi, tôi giữ các chiếc vòng của tôi, làm kỷ niệm, không tặng cho ai. Hiện nay tôi còn giữ các chiếc vòng này (xin xem ảnh chụp, các chiếc vòng đeo M-72 làm ở An Lộc). Những chiếc vòng tôi đang có hiện nay là vô giá, hay nói nôm na là không có giá, vì là chiếc vòng cắt ra từ nòng métal trắng của quả M-72 mà Đại tá Lê Nguyên Vỹ bắn chiếc tank nói trên, chính tay tôi tạo nên và giữ bên mình gần bốn thập niên qua, dù đã trải bao tang điển thương hải. Tôi sẽ xin gởi tặng hai chiếc vòng An Lộc cho hai nữ độc giả nào mà tôi nhận được e-mail sớm nhất, để làm nữ trang... lạ mắt, sau khi tài liệu này đăng tải. Tôi sẽ giữ hai chiếc uyên ương còn lại mà chôn theo tôi...)

Những gì tôi viết trên đây là để nêu rõ tinh thần chiến đấu bất khuất của tất cả các chiến sĩ ở tất cả các đơn vị quân đội, cảnh sát và quân dân địa phương quyết tâm chống CSBV giữ vững An Lộc. Tinh thần đó lên đến độ cao nhất vì nhiều lý do mà hai lý do quan trọng nhất là lời tuyên bố “tử thủ” của vị chủ soái là Tướng Hưng và sự hiệu nghiệm của loại hỏa tiễn cầm tay chống chiến xa M-72 của Quân Lực Hoa Kỳ mới phát minh và lần

đầu tiên được đưa vào An Lộc cho binh sĩ VNCH sử dụng. Họ nhất quyết không bỏ trận địa mà chỉ xông lên phía trước vì ông tướng quyết đem thân giữ thành thì chiến sĩ thì đua nhau bắn chiến xa của CSBV tưng bừng cũng đã quên bản thân mình. **Nên lưu ý một điều là dù vũ khí tối tân đến mấy mà vào tay những tướng, tá, sĩ quan và binh sĩ tinh thần bạc nhược, hèn nhát... dễ khiếp sợ, bỏ chiến trường mà chạy, thì cũng thành vật vô dụng mà thôi...** Không biết các giới chức quân sự và giới báo chí Hoa Kỳ có biết rõ các điều này hay không? Trên thực tế thì tâm lý của chiến sĩ Nam Việt Nam và vũ khí, bom đạn Hoa Kỳ, đã tạo nên chiến thắng An Lộc --một thành phố nhỏ, không có hệ thống phòng thủ chặt chẽ mà **chiến sĩ phòng thủ dưới tám nghìn người đã chiến thắng đạo quân thiện chiến với lực lượng xung kích lớn hơn gấp bốn năm lần--** làm bất ngờ cả mọi người... và các chiến lược gia lỗi lạc nhất như Sir Thomas Thompson của Anh và Tướng Moshi Dayan của Do Thái-- vậy sá gì sự đốt nát của một Đại tá "sorti du rang" Miller và một Trung úy non choẹt Willbanks. Và lẽ dĩ nhiên, lúc đó, danh Tướng Trần văn Trà cũng không ước lượng nổi là cuộc tấn công lần thứ ba vào An Lộc của quân CSBV --mà ông là tác giả chính của kế hoạch hành quân và là tướng chỉ đạo chiến trường-- bị thất bại hoàn toàn. Trận tấn công quyết định đó diễn ra vô cùng khốc liệt mà chưa có một thành phố nào trong bất cứ nơi nào trên thế giới từ Thế Chiến Thứ Nhất hay Thế chiến Thứ Hai mà quân phòng thủ phải hứng chịu như các chiến sĩ chính quy, đặc biệt, diện địa, hay dân quân, kể thường dân của thị xã tỉnh lỵ An Lộc phải chịu đựng trong trận tổng tấn công lần thứ ba khởi đầu ngày 11/5/1972 của quân CSBV, kể cả thành phố Guernica của Tây Ban Nha với trận tấn công không tập của Không quân Quốc xã Đức trong Đệ Nhị Thế Chiến đã trở thành chủ đề của tác phẩm hội họa bất hủ của Picasso trong thế kỷ trước... ngoại trừ Hiroshima và Nagasaki, dĩ nhiên.

Trước đó, bắt đầu từ ngày 9/5 chỉ mấy ngày sau khi Lữ đoàn 3 Nhảy Dù rút ra khỏi mặt trận Đức Vinh, Tân Khai và Tàu-Ô, mặc dù TWC/M vẫn giữ nguyên SĐ-7/CSBV ở các chốt chặn này, nhưng đã tăng cường tới đa các đơn vị pháo và phòng không cho mặt trận An Lộc. Trong ngày 9/5/1972 này, một trực thăng Chinook chở quân tăng cường của Tiểu đoàn 2/8 cho An Lộc bị bắn hạ khi định đáp xuống sân bay tạm ở đầu xa lộ, nên việc châm thêm quân tăng viện không thực hiện được. Suốt ngày, sân bay này bị pháo kích dữ dội, không một trực thăng nào đáp xuống được. Tình trạng khẩn trương tăng dần vì lượng đạn đại pháo dội vào thị xã cũng nhiều gấp bội các ngày trước.

Ngày 10/5, Đại tướng Cao văn Viên, Tổng Tham mưu trưởng QLVNCH bay lên Lai Khê --căn cứ chính của SĐ5BB, lúc đó là nơi trú đóng của BTL/HQ/ QĐIII & V3CT-- họp với Tướng Nguyễn văn Minh và cố vấn Hoa Kỳ của Vùng 3 Chiến Thuật là Tướng hai sao James F. Hollingsworth Tư lệnh Bộ Tư lệnh Viện Trợ 3 của Hoa Kỳ, (Third Regional Assistance Command hay TRAC). Sở dĩ có cuộc họp này vì tình hình nói trên và cũng vì một tin tức khai thác từ binh quan trọng là một sĩ quan trinh sát Tiểu đoàn Trinh Sát của SĐ-5/CS bị Liên đoàn 3 BĐQ của Trung tá Nguyễn văn Biệt bắt được ngày 6/5 ở Cổng Quản Lợi, phía đông An Lộc. Tù binh này khai rằng trong các ngày 20 và 21 tháng 4, TWC/MN có mấy buổi họp phê phán các đơn vị Cộng Sản trong các trận tổng công kích trước vào An Lộc hội thảo về kế hoạch mới tấn công An Lộc. **Trong các lần tổng công kích trước vì SĐ-9/CS đánh quá kém và thiếu sự phối hợp với các Trung đoàn Chiến xa 202 và 203, nên coi như TWC/MN đã thất bại ở các lần đó.** Do đó, TWC/MN sẽ chủ động một trận tổng công kích mới vào An Lộc với quyết tâm và nỗ lực tuyệt đối đánh chiếm cho được mục tiêu này và tiêu diệt SĐ5BB của Tướng Hưng bằng mọi giá. Về ngày giờ tấn công đương sự không biết rõ ngoài sự phối trí lại lực lượng dưới sự chỉ đạo của TWC/MN. Chủ công mũi dùi của trận tổng công kích này là SĐ-5/CS, phối hợp với các đơn vị chiến xa, Trung đoàn Đặc công 469 và các đơn vị pháo, phòng không, của SĐ-70 Pháo, tấn công vào mặt bắc và đông bắc thành phố. SĐ-9/CS giữ vai trò thứ yếu, cũng sẽ có một số chiến xa phối hợp và phòng không yểm trợ, tấn công vào mặt tây và tây nam. Lực lượng tấn kích An Lộc đợt này sẽ được phối trí như sau:

***Thứ nhất, đơn vị chủ công:**

- Trung đoàn 174/SĐ-5/CS phối hợp với một đơn vị chiến xa và một đơn vị của Trung đoàn Đặc công 429 tấn công mặt bắc.
- Trung đoàn E-6/SĐ-5/CS phối hợp với một đơn vị chiến xa và một đơn vị của Trung đoàn Đặc công 429 tấn công mặt đông bắc.
- Trung đoàn 275/SĐ-5/CS làm trừ bị cho Sư đoàn này.

***Thứ hai, đơn vị tấn công phụ:**

- Trung đoàn 271/SĐ-9/CS phối hợp với một đơn vị chiến xa tấn công mặt nam, Cổng Xa Cam.

- Trung đoàn 272/SĐ-9/CS phối hợp với một đơn vị chiến xa tấn công mặt tây, Cổng Phú Lố.
- Trung đoàn 95C/SĐ-9/CS làm trừ bị cho Sư đoàn này.

Như vậy, theo kế hoạch này thì SĐ-5/CS sẽ tấn công An Lộc từ mặt bắc và đông bắc xuống hướng nam và tây nam. Ngược lại SĐ-9/CS sẽ tấn công từ hướng nam lên và hướng tây vào. Tù binh này không biết ngày giờ của cuộc tổng công kích.

Trong buổi họp ngày 10/5 nói trên giữa Đại tướng Cao Văn Viên với Trung tướng Nguyễn Văn Minh và Tướng Hollingsworth, mặc dù không biết rõ ngày N, giờ G của CSBV nhưng các vị tướng này biết rằng phải chạy đua với thời gian để tăng thêm quân vào An Lộc và đem quân vào đó bằng cách nào.... Một kế hoạch không yếm hữu hiệu và chi tiết của KQVN và KLHK cho An Lộc được dự trù. Nhiều boxes B-52 đánh sát vòng đai phòng thủ được dự liệu cho... ngày khi thành phố này bị tấn công. Nhiều boxes khác... đánh vào các mật khu và trên hành lang vận chuyển của quân chúng từ các vùng ngoại vi vào vòng đai phòng thủ thị xã. Trung đoàn 15 thiện chiến --của SĐ9BB-- do một trong ngũ kiệt lừng danh ở miền tây hay đồng bằng sông Cửu Long (Mekong Delta) là Trung tá Hồ Ngọc Cần chỉ huy, với một chi đoàn chiến xa và một pháo đội 105ly, được lệnh đưa ngay vào An Lộc trong ngày hôm sau 11/5/1972 để tăng thêm quân cho An Lộc.

Ngày 11/5/1972 này phải được ghi nhận là giao điểm chính của cuộc chạy đua theo thời gian của TWC/MN và QĐIII & V3CT cho sự mất còn của An Lộc. Nhưng quyết định số mệnh của thị xã tỉnh lỵ Bình Long này lại nằm trong tay của Tướng Lê Văn Hưng và Đại tá Lê Quang Lưỡng. Sở dĩ nói như thế là vì việc đưa Trung đoàn thiện chiến của Trung tá Cần, chiến xa và pháo, vào tăng cường An Lộc, và các biện pháp khác nhằm giải tỏa An Lộc của Tướng Minh đã trở mất hai ngày cũng như quyết tâm của Tướng Trần Văn Trà chiếm cho được An Lộc bằng mọi giá và tiêu diệt SĐ5BB tàn lụi chỉ hai ngày sau khi **những cánh quân CSBV tấn kích thành phố nhỏ nhoi này khốc liệt như chưa từng thấy ở một trận chiến nào trước đây trong Chiến tranh Việt Nam, dù là Điện Biên Phủ 1954, dù là Khe Sanh 1968**. Ở Điện Biên Phủ, quân của Tướng Võ Nguyên Giáp phải lần lượt đánh chiếm từng vị trí của quân Pháp trú đóng và đào giao thông hào để tiến từ ngày này qua ngày nọ mới tấn công vào căn cứ chỉ huy trung ương của De Castrie ở đồi A-1 (trên đó sau này CSVN dựng một bảo tàng viện ghi chiến tích chia hai đất nước của “Bộ Đội cụ Hồ”. Phạm Tiến Duật có làm một bài thơ khá đẹp về bảo tàng viện đó trên ngọn đồi. Bài thơ có thể coi là “phản động” mà CSVN không để ý, hoặc bỏ lơ, không nói đến. Xin xem một đoạn ở cuối trang *). Còn Pháo binh của Giáp bố trí trên các triền đồi chung quanh nã đại pháo vào trận địa của quân phòng thủ, nhưng pháo tập vẫn hạn chế và sức công phá của các loại đạn đại pháo còn chưa khủng khiếp lắm. Vậy mà quân phòng thủ Pháp của Tướng De Castrie đã nhận được lệnh đầu hàng.

Còn Khe Sanh, một cứ điểm vô cùng kiên cố của Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ đóng ở biên giới Việt-Lào, phía tây Cam Lộ tỉnh Quảng Trị, trên QL-9 dẫn lên thị trấn chiến lược Schépone --một tỉnh lỵ quan trọng ở Nam Lào mà quân CSBV đã chiếm làm căn cứ tiếp vận trung chuyển quan trọng của chúng từ Bắc vào Nam Việt Nam, cũng là mục tiêu của cuộc hành quân Lam-Sơn 719 đầu năm 1971 của QLVNCH. Cứ điểm này lúc đó có 5,500 quân TQLC/HK và được tăng cường 1,100 quân BĐQ/QLVNCH --do Đại tá TQLC/HK Davis Lounds dạn dày trận mạc chỉ huy-- tuy bị cắt mất đường vận chuyển tiếp tế trên trục giao thông này từ căn cứ pháo binh Calu của TQLC/HK ở phía đông, cách Cam Lộ chừng 35 cây số, và bị bao vây bởi các đại đơn vị Mặt Trận Đường 9 của CSBV (Route 9 Front's units, cấp quân đoàn cộng, gồm ba Sư đoàn bộ binh, hơn một Sư đoàn pháo binh và những đơn vị đặc biệt khác) nhưng được bảo vệ bằng một hệ thống hàng rào điện tử tối tân bao quanh hệ thống phòng thủ chính kiên cố, vững chãi. Ngoài ra, Đại tướng William Westmoreland, Tư lệnh MACV còn chuẩn bị một kế hoạch đánh bom B-52 dày đặc yểm trợ cứ điểm, chờ tiêu diệt quân CSBV tấn công. Bom B-52, nhiều người biết hay nghe nói đến. Nhưng hàng rào điện tử tân tiến, rất ít người biết. Đó là một loại hàng rào vô hình, không nhìn thấy... dày cả cây số và dài bao quanh bên ngoài cách khá xa hệ thống phòng thủ chính... gồm các máy điện tử mới phát minh có chức năng “phát hiện” một toán, một đoàn người, hoặc một hay nhiều chiến xa xâm nhập (có thể dịch ra Anh ngữ một câu giản dị “an infiltration barrier of new technologic anti-personnel and anti-tank sensors). Loại máy điện tử mới này nhỏ thì bằng quả lựu đạn, hay lớn hơn thì bằng quả mìn chống chiến xa, loại khác hình ống dài cả thước --tất cả đều được phóng từ trực thăng xuống cắm sâu hay nằm trên mặt đất lẫn lộn với đất đá, cỏ, cây, bụi rậm. Ngay khi phát hiện... quân hoặc chiến xa xâm nhập các loại điện tử này liền “báo tín hiệu” về máy “kiểm tín” trung ương đặt ở trung tâm hành quân cứ điểm. Người chỉ huy sử dụng pháo tập trung hay không yếm để tiêu diệt (xin xem thêm rõ ràng hơn ở Chương 8, The Tragedy of the Vietnam War, 2008-VND).

Theo nhiều nguồn tin lúc bấy giờ thì Tướng Westmoreland coi việc thiết lập một cứ điểm lớn và kiên cố trấn đóng ở Khe Sanh với hàng rào điện tử và kế hoạch gọi là “Niagara” dự trữ dội bom B-52 chặt chẽ, như một chiếc bẫy sập lớn dự cho quân CSVN đến càng nhiều càng tốt để tiêu diệt hàng loạt. Nhưng một bẫy sập như vậy làm cho các chiến lược gia Hoa Kỳ nghi ngờ sẽ gây nên hậu quả... như Điện Biên Phủ của Đội quân Viễn chinh Pháp trước đó. Nghĩa là: thua một cuộc chiến. Vì vậy, mặt trận Khe Sanh trở thành chuyện đầu môi của giới chính trị, quân sự và nhất là giới báo chí Hoa Kỳ làm cho mọi gia đình và học đường Mỹ rúng động.... Lúc đó, đạo quân Mặt trận Đường 9/CSVN bao vây căn cứ này mấy tháng liền và hàng ngày dội vào căn cứ hàng trăm quả đại pháo. Nhưng, thực ra pháo chúng bắn từ xa... và suốt thời gian khá dài đó các lực lượng của quân đoàn này chỉ có một lần duy nhất tấn công xung kích vào tuyến phòng thủ hướng nam cứ điểm do BĐQ/QLVNCH trấn giữ... và chúng bị đẩy lui. Còn ở các tuyến khác của TQLC hướng tây bắc, hướng bắc và hướng đông bố trí dày đặc sensors nên quân CSVN mỗi lần bèn mảng tới, vừa đột nhập hàng rào điện tử đã bị... banh xác bởi đại pháo 175ly của căn cứ hỏa lực Calu hay những boxes B-52. Ngoài ra Không quân Chiến lược Hoa Kỳ hằng ngày còn đánh B-52 vào các vùng nghi ngờ ẩn trú hay tập trung của các đơn vị Mặt Trận Đường 9, làm tan xác hàng nghìn cán binh CSVN chưa thực sự tấn công. Tồn thất của chúng lớn đến mức độ nào thì chỉ các tướng của họ biết... mà các ông tướng này cũng chỉ là những người cầm như các loại cây cỏ của những cánh rừng già vô tri của vùng biên giới đó thôi... nếu không nói là những robots biết nghe và biết sợ.... Có ai dám tiết lộ? Tuy nhiên, trên bình diện “chính trị” cú đấm Khe Sanh của đại đơn vị CSVN cũng làm cho giới lãnh đạo chính trị và quân sự HK lo sợ và giới truyền thông báo chí la hoảng mà quên mất tội ác khủng khiếp của chúng ở Huế... trong Tết Mậu Thân.

So với An Lộc, cả hai chiến trường trên, quân phòng thủ chưa từng đội đến hàng ngàn quả đại pháo mỗi ngày, hay hơn 10,000 quả trong chỉ một-nửa đêm, chưa từng bị xung kích bằng chiến xa.... Nếu ở mỗi giai đoạn của Chiến tranh Việt Nam, Điện Biên Phủ và Khe Sanh đều mang tầm quan trọng chiến lược về chính trị để giải quyết chiến cuộc... thì trong mùa Hè năm 1972 An Lộc cũng mang “thứ đặc tính chính trị” như các nơi đó, và còn quan trọng hơn. Nếu mất An Lộc thì hậu quả sẽ vô cùng tai hại, sẽ lớn gấp đôi Điện Biên Phủ và gấp ba... Khe Sanh. Pháp thua ở ĐBP đã mất một nửa Việt Nam cho CSVN. Trận Khe Sanh cộng với Tết Mậu Thân, chỉ làm nản chí một tổng thống Hoa Kỳ thuộc Đảng Dân Chủ; ông này không dám nhận... trách nhiệm tái ứng cử Tổng thống HK nhiệm kỳ hai.... Còn mất An Lộc sẽ kéo theo tai họa có thể đưa đến mất nốt miền Nam cho CSVN sớm hơn, có thể sẽ làm cho một tổng thống “sáng giá” Đảng Cộng Hòa...vượt mất Tòa Bạch Ốc trong lần ứng cử nhiệm kỳ hai cuối năm đó, và nguy hại nhất là có thể làm vỡ mất cái uy tín lớn lao của Quân Lực Hoa Kỳ luôn luôn chiến thắng.

Dĩ nhiên Washington, Ngũ Giác Đài, MACV, TRAC, và trước tiên là Chính phủ và QLVNCH đều có trách nhiệm lớn và lo lắng lớn cho sự mất còn của An Lộc. Nhưng lo thì cũng chỉ có thể... đổ thêm quân tăng viện, yểm trợ hỏa lực không yểm, mạnh nhất là B-52... mà đánh nhau dưới mặt đất vẫn là các chiến sĩ phòng thủ tại đó. Mất hay còn An Lộc là do chính họ... giỏi hay dở, không có nghĩa chỉ riêng là súng đạn tối tân họ có trong tay mà còn là tinh thần quả cảm họ có trong tim óc trước khi họ nhận được sự yểm trợ hùng hậu nào đó của Washington hay Sài Gòn. Làm cách nào để nói hết sự “cô đơn” của chiến sĩ ở chiến trường, nhất là khi họ nằm chờ địch trên tuyến phòng thủ. Lúc... chờ đợi sự nguy hiểm nhất sẽ đến là lúc họ cảm thấy cô đơn nhất. Chỉ có... quyết tâm và khẩu súng khi địch tràn vào. Phải ở tại tuyến mà... bắn hay phải đợi những cánh chim sắt mang hỏa lực thần thánh từ Guam hay Utapao đến giải cứu họ. Một thoáng cô đơn thôi... nhưng đã quyết định sự thắng thua. Chờ và Bắn. Chết và Sống. Riêng họ, họ hiểu nỗi cô đơn của họ. Máy ai hiểu thấu cho!.. Nếu hèn nhất, bỏ chạy... thì lúc đó “trời cứu... nì”, vậy ai cứu Washington và Sài Gòn cho? Máy ai hiểu rõ nỗi cô đơn của người chiến sĩ bộ chiến An Lộc.... Nixon hay Kissinger, Đại tá Miller đòi chạy hay Tiến sĩ Willbanks quờ quạng? Ai cứu các ông?!. Chúng tôi, những chiến sĩ bộ chiến phòng thủ An Lộc. Có biết không?... Tôi nói thay cho các bạn tôi từng đánh nhau ở An Lộc và hãnh diện để nói. Dĩ nhiên chúng tôi không hề quên ơn những chiến sĩ vô danh của Không lực Hoa Kỳ đã coi thường sinh mạng yểm trợ hỏa lực tiếp cận vô cùng hiểm nguy hay tiếp tế nguồn sống thực phẩm và đạn dược cho chúng tôi... chiến đấu và cảm ơn tất cả các Cố vấn Hoa Kỳ ở các đơn vị tại mặt trận đã sát cánh với chúng tôi cùng bảo vệ An Lộc. Nhưng tự ái dân tộc ở quốc gia nào mà không có. Vâng, xin giúp chúng tôi phượng tiện, tiếp tay chúng tôi đánh giặc, mà đừng chỉ huy hay... dạy chúng tôi phải đánh thế nào khi lâm trận. Ở An Lộc không ít cố vấn cho rằng chúng tôi mất tinh thần. Tôi thì nói và đã nói ngược lại. Kết quả là những biện minh vững vàng nhất. Có phải vậy không!

Đêm 10 rạng ngày 11/5, đã khuya lắm, tuy không phải phiên trực hành quân của tôi, nhưng không hiểu vì sao tôi không ngủ được, cứ trần trọc mãi một phần vì cảm thấy nỗi cô đơn của mình trong đêm vắng lặng, phần khác vì sự vắng lạnh rùng rợn của đêm đó làm cho tôi lo sợ và nghĩ ngợi thao thức mãi. Quả thật từ đầu hôm

đến giờ đó tôi không nghe một tiếng đạn đại pháo nào rơi ở đâu đó trong vòng đai phòng thủ thị trấn như những đêm trước. Bỗng... tôi bật dậy vì đã chợt nghĩ ra.... Vợ vả đến ngay bàn làm việc của toán Truyền tin Hành quân của Sư đoàn, yêu cầu nhân viên trực máy –vô tuyến và điện thoại-- cho tôi gọi ngay hotline về tư gia của Đại tá Hoàng Ngọc Lung ở Sài Gòn, vị Trưởng Phòng II/BTTM đương nhiệm --cũng là Chỉ huy phó Trường Quân Báo Cây Mai mà tôi là Huấn luyện viên thời Thiếu tá Phạm văn Sơn và Thiếu tá Hồ văn Lôi là Chỉ huy trưởng (từ 1958 đến 1963; ông hiện nay đang ở Virginia, HK). Đánh thức ông dậy vào giờ hơn nửa khuya phải là việc tối quan trọng. Khi nghe tiếng của ông ở đầu giây, tôi báo ngay:

- Thưa Đại tá, đêm nay là đêm quyết định của An Lộc

và trình bày tiếp nhanh, rõ, về các sự kiện mới nhất, tin tức do tù binh cung cấp, và về nhận định của tôi khi cảm nhận được sự yên lặng ghê rợn của An Lộc từ đầu hôm đến giờ đó, đúng 2 giờ 35 phút. Đại tá Lung ghi nhận báo cáo, đồng ý với tôi, và nói:

- Tôi sẽ trình ngay Đại tướng TTMT tin tức của Dương. Yên tâm, mọi sự sẽ tốt đẹp. Chúc may mắn. Tôi yên tâm hơn, Sài Gòn đã được thông báo...

Tôi lên miệng hầm, một chiến sĩ Đại đội 5 Trinh sát của Trung úy Chánh, trong hai Tiểu đội tùy tùng bảo vệ tư lệnh, đang lặng lẽ đứng gác ở đó, các binh sĩ khác nằm trên nền gạch trong cái villa lẻ loi bên trên hầm hành quân với ponchos của họ và những khẩu súng bên cạnh, gối đầu, hay ôm trong lòng. Trời quang, trăng loang loáng, với những vì sao thưa thớt. Mặt đất mờ mờ tĩnh lặng chập chờn đôi ánh lửa xa xa như một vùng hoang dã, ma quái... Một cảm giác rờn rợn chạy dài trong xương sống. Tôi trở lại miệng hầm gặp người binh sĩ gác, tôi hỏi: “Có gì lạ không em?” Anh trả lời: “Thưa không, nhưng nghi... tụi nó đánh lớn đó, ông Thầy!” Tôi nói: “Phải. Chắc vậy! Cố gắng nhen...” Tôi vừa dứt tiếng, thì nghe những tiếng “départ” của đạn đại pháo rời miệng súng, nổ ran xa xa ở các hướng, nhiều nhất là hướng bắc và tây bắc. Liền sau đó là tiếng đùng đùng như sấm động nổ khắp nơi trong thành phố, vô cùng kinh khủng. Tôi xuống hầm hành quân, vào đến chỗ nằm, thì nhận thấy tất cả mọi người trong hầm đều bị đánh thức bởi tiếng pháo thực kinh khiếp hơn trăm lần những đợt pháo dữ dội nhất của những ngày trước. Có người ngồi trên ghế bố, ngồi dưới đất, và nhiều người đã và nằm rạp xuống đất... tôi ngồi bẹp xuống nền đất, tựa vào thành cây của chiếc ghế bố đã chiến... tự động theo cơn sợ của bản năng, vì... muôn nghìn tiếng nổ liên tục long trời lở đất tưởng chừng như đã đến ngày tận thế....

Cứ tưởng tượng là tiếng đạn pháo nổ rung chuyển trời đất đó là tiếng trống của năm bảy chục chiếc trống lớn do những lực điền cùng đánh... một lúc và liên tục suốt gần ba tiếng đồng hồ từ 2 giờ 45 phút cho đến gần sáng, ước lượng từ 10,000 đến 11,000 quả. Chiếc hầm hành quân tưởng sập mất mà không sập.... Như có phép lạ, hàng trăm quả đạn nổ chung quanh hầm của chúng tôi, nhưng không một quả nào rơi trên nắp hầm, không đầy lấm... Chỉ cần một quả xuyên phá thôi, rớt trên hầm, xuyên xuống, và nổ... là Bộ Tham mưu Hành quân, kể cả Tướng Hưng và Đại tá Ulmer, đã bị chôn sống trong lòng đất. Mặt trận An Lộc có thể sẽ tan vỡ. Chỉ chừng năm phút đầu tiên, không dứt tiếng pháo, tôi đã thấy hai ông này cầm ống nói liên lạc với các đơn vị. Tôi chưa biết phải làm gì. Chung quanh, mấy ông sĩ quan khác cũng... không khác gì. Hình như không ai suy nghĩ gì hơn là chờ...một cái gì đó. Chắc cũng có người đọc kinh hay niệm Phật.

Tiếng pháo vẫn liên tục dữ dội. Bỗng tôi thấy Đại tá Vỹ, đang ngồi trên ghế bố, đứng lên, đi ra bàn đặt hệ thống Truyền tin và Đại tá Địch đội nón sắt lên đầu ra khỏi hầm, lên tuyến trên mặt đất. Trung tá Đăng, Trưởng phòng 3 và tôi liền ra bàn Truyền tin có nhiều ống nghe vô tuyến và điện thoại. Lạ lùng thay, khi bắt đầu đặt một ống nghe vô tuyến có vành cao su bịt tai, nhận báo cáo của các đơn vị thì... ghi chép, quên tất cả mọi thứ khác... Tôi đã hoàn hồn nhưng tự thẹn vì đã sợ hãi như chưa từng sợ hãi như vậy. Lẽ dĩ nhiên thẹn với... Hưng, ông tướng, bạn cùng Trung đội sinh viên sĩ quan ngày xưa, khi pháo liên tục kinh khiếp như vậy mà ông cứ thản nhiên... gọi, hỏi, theo dõi tình hình từng đơn vị, và chỉ thị.... Nghĩ lại, biết mình thua xa ông ta là phải. Ông có hơn năm chục Anh Dũng Bội Tinh, trong đó có 26 chiếc với nhành dương liễu, mà tôi đếm được trên ngực áo trận của ông sau một buổi lễ... nghĩa là ông được tuyên dương chiến công trước Quân đội 26 lần. Còn tôi, xòe bày tay ra đếm cũng không được hai... ngón. Còn cái “quê” nào hơn cái quê này của một sĩ quan cấp tá.

Tiếng pháo vừa dứt, trời chưa sáng, chừng khoảng 5 giờ 30 phút, các tuyến phòng thủ báo cáo tới tấp chiến xa và bộ binh địch xung kích dữ dội, nhất là hướng tây và đông bắc. Những báo cáo đầu tiên ghi nhận ở các hướng, các cánh quân phòng thủ đều bắn hạ chiến xa địch. Như vậy là chiến sĩ phòng thủ đã lâm trận lớn, chịu đánh và bắn chiến xa tưng bừng như những lần trước. Tuy nhiên... khi nghe Trung tá Lý Đức Quân, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 7 báo cáo đã mất liên lạc vô tuyến với Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3/7, chỉ còn liên lạc được với hai Đại đội trưởng của Tiểu đoàn này và tuyến phòng thủ hướng tây, cổng Phụ Lố, của

Tiểu đoàn đã bị vỡ.... Địch đã chiếm Trại giam Tĩnh và Ty Công Chánh, từ đó làm bàn đạp xung kích Đại đội 5 Trinh Sát của Trung úy Lê Văn Chánh, phòng thủ Bộ Tư lệnh HQ/SĐ ở hướng tây bắc và chính tây... chỉ cách một con đường.

Tuyến đông bắc thị xã, Tiểu đoàn 52/BĐQ bị tấn công mạnh, bị thủng tuyến ở quãng giữa, phải dạt sang hai bên thành hai cánh quân rời nhau. Địch chiếm Ty Chiêu Hồi và Trường Trung học Tĩnh, đang tấn công vào Đại đội 5 Trinh Sát, cũng... chỉ cách một con đường. Như vậy BTL/HQ đang bị tấn công ở phía tây bắc cách hầm chỉ huy của Tướng Hưng chừng 150m và hướng đông bắc chừng hơn 100m. Tướng Hưng tức tốc ra khỏi hầm hành quân với toán Truyền tin vô tuyến và Thiếu úy Tùng, Sĩ quan Tùy viên, theo sau là Đại tá Ulmer. Toán binh sĩ tùy tùng tư lệnh nằm trong villa và canh gác đêm qua liền bố trí bao quanh Tướng Hưng và Đại tá Ulmer đứng trên sân gần cột cờ, đang liên lạc với các đơn vị trường.

Lúc đó, Đại tá Vỹ và chúng tôi, tất cả sĩ quan và nhân viên hành quân khác trong hầm hành quân đều lên tuyến phòng thủ bộ tư lệnh, mặt tiền, xoay ra đại lộ Nguyễn Huệ. Tuyến này là của hai Tiểu đội Trinh sát tùy tùng bảo vệ tướng tư lệnh và của nhân viên Phòng 1, 2, 3 và 4 của BTL/HQ, lúc đó đã có tất cả gần bốn mươi tay súng, kể cả hai Đại tá Lê Nguyên Vỹ và Bùi Đức Diễm. Trong hầm chỉ còn lại hai Đại úy Cường và Triệu của Phòng 2/HQ và các sĩ quan và chuyên viên của Toán Truyền tin/HQ Sư đoàn tiếp tục thu nhận tin tức báo cáo của các đơn vị phòng thủ. Dĩ nhiên lúc đó tất cả đơn vị trường đều lên máy trực tiếp với Tướng Hưng. Tuy vậy, ban tham mưu của các vị này vẫn báo cáo đều về Trung tâm Hành quân Sư đoàn (TOC- Tactical Operations Center) mà hai ông Đại úy đó và các sĩ quan Truyền tin trên ghi chép.

Ở phần trên tôi có nói về biệt tài ghi nhớ tọa độ địa hình (khoa Địa hình học, Topography), việc điều động các phi cơ oanh kích và đánh bom yểm trợ quân của ông, khi cần thiết chỉ cách một con đường, và nhất là việc ông nhớ tên và ám số truyền tin, đến cấp Đại đội trưởng, của tất cả các đơn vị cơ hữu và tăng phái. Các biệt tài này rất cần thiết cho việc cầm quân đánh giặc, không phải vị tướng hay tá nào... có được đâu. Đó không phải là "trí nhớ" dai nhưng là phương pháp tự nghĩ ra "cách nhớ" rất khoa học. Tôi nằm ở một nơi bên trong bờ rào đất đắp dọc theo con đường trước dãy nhà làm việc. Tiếng súng nổ dồn đã ở khắp các tuyến khác. Một chập sau, tôi tự thấy mình vô lý quá. Nhiệm vụ của mình đâu phải là nằm đây để bắn... ai đó mà phải ở gần tướng tư lệnh Sư đoàn giúp đỡ ông ta khi cần biết đến những gì liên quan đến địch quân. Nhìn quanh không thấy Trung tá Đăng, Trưởng phòng 3 ở đâu, chắc là ông đã trở xuống Trung tâm Hành Quân, tôi trở lại sân cờ nơi Tướng Hưng đứng và đến gần Thiếu úy Tùng, sĩ quan tùy viên của ông. Lúc đó tôi mới biết là Tướng Hưng vừa cầm ống vô tuyến vừa liên lạc với Trung úy Chánh, Trung tá Quân Trung đoàn trưởng Tr.Đ 7 và Trung tá Biệt, Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 3/BĐQ, vừa liên lạc điều động phản lực oanh kích KQVN yểm trợ cho tuyến của mấy ông này. Chốc chốc đọc tọa độ cho Thiếu úy Tùng chuyển cho Đại tá Ulmer, đứng cách đó hơn chục bước, cũng đang điều động hay gọi các phản lực cơ và trực thăng võ trang Cobra của Không Lực Hoa Kỳ đánh yểm trợ, đánh vào các tọa độ mà Tướng Hưng yêu cầu. Một chập sau tôi biết ngay là tuyến phía nam và đông nam việc yêu cầu và điều động hướng dẫn đánh bom và oanh kích của KQVN và KLHK ông để toàn quyền cho Đại tá Lê Quang Lương và Đại tá Trần Văn Nhật quyết định cùng với các cố vấn của Lữ đoàn Dù và Tiểu khu. Tuyến phía đông do Trung tá Nguyễn Văn Biệt Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 3/BĐQ và tuyến phía bắc do Trung tá Phan Văn Huân, Liên đoàn trưởng LĐ81/BCND quyết định và điều động. Chính Tướng Hưng cũng điều động không yểm tuyến của Trung đoàn 8 ở mặt tây bắc.

Các tuyến mặt bắc và tây bắc của LĐ81/BCND và Trung đoàn 8 tuy bắn hạ mấy chiến xa của quân CSBV nhưng cũng núng thế vì một phần tuyến của hai đơn vị này bị chọc thủng, phải lùi lại phía sau một ít. Một điều... dễ hiểu là mỗi lần liên lạc với Trung đoàn 8 bộ binh trực thuộc, chỉ nghe Tướng Hưng lên máy với Thiếu tá Huỳnh Văn Tâm, Trung đoàn phó, hay gọi thẳng chỉ thị cho các Tiểu đoàn trưởng chớ không phải với ông Đại tá Trung đoàn trưởng.

Từ sáng tinh sương đến giờ đó, khoảng 9 giờ 30 phút sáng, đã có trên 180 phi xuất khu trực phản lực của KQVN và KLHK yểm trợ cho tất cả các tuyến phòng thủ và hơn 10 boxes B-52 đã dội trên các khu vực tiếp cận ngoài vòng đai phòng thủ, nhưng tình hình mỗi phút mỗi thêm nguy ngập. Đại đội 5 Trinh sát, ngoài hai Tiểu đội bảo vệ tướng tư lệnh, một đang ở cạnh ông và một trên tuyến phía đông dọc theo đại lộ Nguyễn Huệ, còn đại bộ phận gần 90 chiến sĩ, đến giờ phút đó đã hy sinh hay bị trọng thương tại tuyến hơn phân nửa, chỉ còn lại 42 chiến sĩ chiến đấu được, trong số cũng có nhiều người bị thương nhẹ hơn.

Đó là giờ phút nguy hiểm, khó khăn, nhất cho Tướng Hưng. Cuối cùng vì thấy tuyến phía nam và đông nam các đơn vị Dù đã hoàn toàn làm chủ trận địa, Tướng Hưng hỏi ý kiến Đại tá Lương, cùng đồng ý quyết định tăng cường Đại đội 63 của TĐ6ND (đã rút từ áp Srok Ton Cui về tuyến phòng thủ đông nam thị xã trong trận tấn công của Trung đoàn 141 SĐ-7/CSBV, ngày 21/4, chiếm Đồi 169 và Đồi Gió) cho Tiểu đoàn 8 Dù của Trung tá Văn Bá Ninh, án ngữ mặt nam từ đầu xa lộ khu trục thẳng tạm, xuống đến cổng Xa Cam, nơi đó Tiểu đoàn này đã hạ 6 chiến xa của quân CSBV từ sáng sớm... Quyết định quan trọng nhất là rút TĐ5BĐQ của Trung tá Nguyễn Chí Hiếu từ ngoại vi đông nam An Lộc lên phía bắc, vào thành phố, để phản công chiếm lại các nơi đã bị địch chiếm, đồng thời đưa Đại đội Trinh Sát của Lữ đoàn 1 Nhảy Dù từ tuyến phòng thủ gần BCH Tiểu khu lên bảo vệ cho BTL/HQ của SĐ5BB mà Đại đội 5 Trinh sát đã quyết tử giữ vững hơn bốn giờ trước đó. Quyết định này vô cùng quan trọng là tuy nói lỏng hệ thống phòng thủ tuyến nam và đông nam An Lộc, nhưng bảo đảm được sự tồn tại của An Lộc vì đã bảo vệ được Bộ Tư lệnh Hành Quân Sư đoàn cũng là BTL/HQ của chiến trường An Lộc. Tướng Hưng và Đại tá Lương đã quyết định vận mệnh của An Lộc... trên hết mọi quyết định khác của BTL/QĐIII & V3CT hay của BTL/TRAC, của BTTM/QLVNCH hay của BTL/MACV, của Sài Gòn hay Washington. Thực là rõ ràng.

Từ 10 giờ sáng Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù chia làm hai cánh tiến vào thành phố. Cánh thứ nhất đánh phản công chiếm lại Trường Trung học Tĩnh lý và Ty Chiêu Hồi, nối lại hai cánh quân của TĐ52/BĐQ. Chiến đoàn 3 BĐQ lập lại tuyến phòng thủ ở đông bắc BTL/HQ nhanh chóng. Cánh thứ hai đánh phản công chiếm lại Ty Công Chánh ở phía tây BTL/HQ trong khi ĐĐTTS Dù cũng đã đến vòng đai phòng thủ của BTL/HQ. Đến khoảng 2 giờ chiều cục diện của trận chiến ngày hôm đó đã ngã ngũ. Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù, Đại đội Trinh Sát Lữ đoàn 1 Nhảy Dù là cứu tinh của BTL/SĐ5BB, và Đại đội 5 Trinh Sát trước tiên là đơn vị bộ binh ưu tú nhất đã bảo vệ được vị chủ soái của mình. Chỉ với hơn bốn chục chiến sĩ còn lại mà đơn vị này đã đẩy lui được nhiều đợt của hai mũi tấn công của quân CSBV trong bốn tiếng từ 6 đến 10 giờ sáng trước khi quân Dù đến cứu nguy cho BTL/HQ của Tướng Hưng (sau trận An Lộc, chỉ trong vòng một năm Trung úy Chánh, Đại đội trưởng ĐĐTTS thăng đến cấp Thiếu tá và được bổ nhiệm là Quận trưởng Quận Định Quán, tỉnh Tuyên Đức).

Nhờ các đơn vị Dù cứu tinh nói trên ở trung tâm thành phố, và nhờ các trực thăng Cobra HK đánh rất rát vào vị trí quân CSBV, mặc dù loại hỏa tiễn SA-7 Strela và các loại súng phòng không 23mm, 37mm và 57mm của chúng bắn lên dữ dội, làm cho các phi công HK phải hết sức thận trọng và bị khó khăn, mà vẫn không tránh được thiệt hại, dù rất ít... nên ở tuyến phía bắc, Trung đoàn 8 phản công nhích lên tuyến phòng thủ trước trận đánh và LĐ81BCND cũng phản công tái chiếm lại trụ sở của Cảnh sát Dã chiến và khu Chợ Mới đã mất trong buổi sáng và trở lại tuyến phòng thủ đêm hôm trước. Suốt từ trưa đến chiều, Không Quân Chiến Lược HK -- do yêu cầu của hai ông Tướng Minh và Tướng Hollingsworth, Tư lệnh TRAC-- cũng đã thực hiện thêm hơn 10 boxes B-52 chung quanh An Lộc nhất là ngoài tuyến phòng thủ mặt bắc, đông và tây, yểm trợ cho LĐ81BCND, cho CĐ3/BĐQ và cho TĐ7BB phản công chiếm lại tuyến phòng thủ; có mấy boxes đánh sát các đơn vị này chừng 800m. Mọi tuyến phòng thủ thành phố trở lại tình trạng ổn định hơn, trước khi nắng tàn, mặc dù ở tuyến của Tiểu đoàn 52/BĐQ còn khuyết một lỗm ở quãng giữa mà quân CSBV cố bám vị trí rất sát với chiến sĩ BĐQ để tránh bị tiêu diệt bởi hỏa lực của KQVN và HK. Ở Tuyến hướng chính tây chúng vẫn còn chiếm giữ Trại giam (Bản đồ # 6).

Từ đầu tháng 2, 1972, trong khu vực trách nhiệm của Chiến đoàn 9, các đơn vị của Chiến đoàn nhiều lần chạm súng với cấp Tiểu đội hay Trung đội quân CSBV ở vùng biên giới tây bắc, gần các mật khu của chúng vùng Lưỡi Câu ở vùng biên giới, hoặc dọc theo hành lang Sông Sài Gòn --ranh giới giữa Bình Long và Tây Ninh-- và bên ngoài mật khu Bến Than phía tây Chợ Thành, đã hạ một số cán binh của chúng, phần lớn là thành phần cán binh trinh sát của hầu hết các Sư đoàn chính qui CSBV & TWC/MN 5, 7, 9. Một số tài liệu tịch thu được trên các xác chết là các tài liệu học tập về “tấn công hợp đồng bộ binh, pháo binh và chiến xa vào thành phố”. Chúng tôi cũng phát hiện được một đơn vị cấp Sư đoàn do Trung Ương Cục Miền Nam –